

Số: 44/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 448/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: 1. Bà Võ Thị C, sinh năm 1965.

2. Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1961.

- *Người đại diện theo uỷ quyền của ông Bùi Văn Đ*: Bà Võ Thị C, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu phố A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 17/02/2023 giữa ông Bùi Văn Đ, bà Võ Thị C và ông Nguyễn Hoàng L đối với thửa đất số 300, tờ bản đồ số 17, diện tích 213,9m² tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay xã T, tỉnh Vĩnh Long).

2.2. Ông Bùi Văn Đ, bà Võ Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn

Hoàng L tổng số tiền gốc và lãi là 180.000.000 (*Một trăm tám mươi triệu*) đồng (trong đó 150.000.000 đồng tiền gốc, 30.000.000 đồng tiền lãi). Việc trả tiền và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Ông Nguyễn Hoàng L đồng ý trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 764825 được Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 06/02/2018 cho bà Võ Thị C đối với thửa đất số 300, tờ bản đồ số 17, diện tích 213,9m² tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay xã T, tỉnh Vĩnh Long) khi ông Đ, bà C thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả tiền cho ông L.

2.4. Về án phí:

Ông Bùi Văn Đ và bà Võ Thị C được miễn án phí đối với người cao tuổi.

Ông Nguyễn Hoàng L tự nguyện chịu án phí đối với hợp đồng chuyển nhượng là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng và tiền án phí đối với hợp đồng vay là 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), tổng cộng là 2.550.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007068 ngày 11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Ông Nguyễn Hoàng L phải nộp tiếp số tiền án phí còn lại là 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm